

Số: 06/2024/QĐST-HNGĐ

Chí Linh, ngày 31 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Luyến

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Giao - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 236/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Phạm Thị L, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Số nhà 01, ngõ 155, đường H, khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- Anh Phạm Văn K, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số nhà 01, ngõ 155, đường H, khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Chị L, anh K đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình của chị Phạm Thị L và anh Phạm Văn K, các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị L và anh Phạm Văn K kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường

S, thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh Hải Dương vào ngày 14/10/2015. Anh chị được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là anh chị không tin tưởng nhau, nghi ngờ anh K có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác nên tình cảm vợ chồng rạn nứt, không thể hàn gắn được. Nay anh chị cùng nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên cùng thống nhất đề nghị Toà án nhân dân thành phố Chí Linh công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị L và anh K có 02 con chung là Phạm Nhã A, sinh ngày 21/3/2016 và Phạm Nhã U, sinh ngày 31/5/2020. Chị L và anh K cùng thống nhất giao cháu A cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng; cháu U cho anh K được tiếp tục nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về quan hệ tài sản chung: Chị L và anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị L và anh K cùng thống nhất để anh chị cùng chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp: Chị L và anh K đều có đơn xin vắng mặt và có quan điểm giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh có quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị L và anh Phạm Văn K.

Về con chung: Có 02 con chung;

Giao con chung là Phạm Nhã A, sinh ngày 21/3/2016 cho chị Phạm Thị L được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Giao con chung là Phạm Nhã U, sinh ngày 31/5/2020 cho anh Phạm Văn K được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị L và anh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về lệ phí: Chị Phạm Thị L và anh Phạm Văn K mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị L và anh K đều có địa chỉ tại phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương nên Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh thụ lý giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con là đúng với thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị L và anh K đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ vào Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt chị L, anh K.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị L và anh Phạm Văn K kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường S, thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh Hải Dương vào ngày 14/10/2015 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng sống ly thân, không quan tâm đến nhau từ năm 2020 đến nay. Chị L và anh K cùng xác định tình cảm không còn và cùng thống nhất làm đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị L và anh K đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị L và anh K theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị L và anh K có 02 con chung là Phạm Nhã A, sinh ngày 21/3/2016 và Phạm Nhã U, sinh ngày 31/5/2020. Chị L và anh K cùng thống nhất giao cháu A cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng; cháu U cho anh K được tiếp tục nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Sự thỏa thuận của chị L, anh K là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình và không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[2.3] Về quan hệ tài sản chung: Chị L, anh K cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về lệ phí: Chị L và anh K cùng thống nhất thỏa thuận các anh chị cùng chịu lệ phí yêu cầu việc hôn nhân gia đình. Sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị L và anh Phạm Văn K.

- Về con chung: Có 02 con chung;

Giao con chung là Phạm Nhã A, sinh ngày 21/3/2016 cho chị Phạm Thị L được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Giao con chung là Phạm Nhã U, sinh ngày 31/5/2020 cho anh Phạm Văn K được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị L và anh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về lệ phí: Chị Phạm Thị L và anh Phạm Văn K mỗi người phải chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn. Đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng mà chị L, anh K đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0004055 ngày 19/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Chị L, anh K đã nộp đủ lệ phí.

- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- UBND phường S, thành phố C, Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Vũ Thị Luyện